

Đề-Thi-1 - blabla

Quan Ly Du An (Trường Đại học Công nghệ thông tin, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh)



Scan to open on Studocu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN KHOA HỆ THỐNG THÔNG TIN

ĐỂ THI CUỐI KỲ Học kỳ 1, năm học 2022-2023 Môn: QUẨN LÝ DỰ ÁN CNTT

Thời gian làm bài: 90 phút

Chữ ký và họ tên CB coi thi
• ĐIỂM -Trắc nghiệm:Tự luận:Tổng cộng:Họ tên và chữ ký CB Chấm thi:
10

Tp. HCM, ngay thang nam 2023 TM. Giảng viên ra đê

Duyệt đê

A. PHÂN TRĂC NGHIỆM (6 điểm, 24 câu)

Đánh dấu (X) vào bảng sau cho những câu hỏi bên dưới với chọn lựa đúng: A1. PHÂN BẮT BUÔC

1	Α	В	С	D	10	A	В	С	D
2	Α	В	С	D	11	A	В	С	D
3	Α	В	С	D	12	Α	В	С	D
4	Α	В	С	D	13	Α	В	С	D
5	Α	В	С	D	14	Α	В	С	D
6	Α	В	С	D	15	A	В	С	D
7	Α	В	С	D	16	A	В	С	D
8	A	В	С	D	17	A	В	С	D
9	Α	В	С	D	18	A	В	С	D

A2. PHÂN TỰ CHON: Đánh dấu (X) chọn Nhóm tự chọn: 1 2

Lưu ý: sinh viên không đánh dấu chọn Nhóm tự chọn sẽ không được tính điểm phân này.

19	A	В	С	D	22	\boldsymbol{A}	В	С	D
20	A	В	С	D	23	\boldsymbol{A}	В	С	D
2	A	В	С	D	24	\boldsymbol{A}	В	С	D

A1. PHÂN BẮT BUỘC

- 1. WBS (Work Break-down Structure) là:
 - A. Bản tuyên bố dự án
 - B. Bản phát biểu vê phạm vi
 - C. Bảng phân tích các bên liên quan
 - D. Sơ đô phân cấp dùng để phân nhóm các công việc cân thực hiện trong dự án
- 2. WBS được xây dựng trong giai đoạn nào của qui trình quản lý phạm vi?
 - A. Lập kế hoạch quản lý phạm vi

C. Kiểm tra phạm vi

B. Xác định pham vi

B. Lập kế hoạch

D. Điều khiển thay đổi pham vi

3. Project Charter được xây dựng trong qui trình nào của quản lý dự án?

A. Khởi đông

C. Thực hiện D. Kiểm soát và điêu khiển

- 4. Các qui trình quản lý dự án là:
 - A. Khởi động, Lập kế hoạch, Thực hiện, Kết thúc
 - B. Lập kế hoạch, Thực hiện, Kiểm soát và điều khiển, Kết thúc
 - C. Khởi động, Thực hiện, Kiểm soát và điều khiển, Kết thúc
 - D. Khởi động, Lập kế hoạch, Thực hiện, Kiểm soát và điêu khiển, Kết thúc
- 5. Phương pháp nào sau đây dùng để nhận biết rủi ro?

A. Brainstorming

C. Kỹ thuật Delphi

B. Phân tích SWOT

D<mark>. Cả A, B và C đều đúng</mark>

- 6. Scope Statement được xây dựng trong giai đoạn nào của qui trình quản lý phạm vi?
 - A. Lập kế hoạch quản lý phạm vi

C. Kiểm tra pham vi

B. Xác định pham vi

D. Điều khiển thay đổi phạm vi

- 7. Sơ đô Gantt là gì?
 - A. Là sơ đô hiển thị thông tin vê lịch biểu của dự án bằng cách liệt kê các hoạt động của dự án.
 - B. Là sơ đô hiển thị thông tin vê lịch biểu của dự án bằng cách liệt kê các hoạt động của dự án cùng với ngày bắt đâu và ngày kết thúc của nó.
 - C. Là sơ đô hiển thị thông tin vê lịch biểu của dự án bằng cách liệt kê các hoạt động của dự án và thời gian hoàn thành dự án.
 - D. Cả A, B, C đều đúng
- 8. Các chiến lược đối phó rủi ro là:
 - A. Tránh rủi ro; Chuyển rủi ro đi nơi khác; Giảm nhẹ rủi ro
 - B. Tránh rủi ro: Chuyển rủi ro đi nơi khác: Giảm nhe rủi ro: Chấp nhân rủi ro
 - C. Tránh rủi ro; Giảm nhẹ rủi ro; Chấp nhận rủi ro
 - D. Tránh rủi ro; Chuyển rủi ro đi nơi khác; Chấp nhận rủi ro
- 9. "Biểu đô xương cá" (Ishikawa) còn được gọi là:

A. Biểu đô Gantt

C. Cả A và B đêu đúng

B. Biểu đô nguyên nhân kết quả

D. Cả A và B đều sai

- 10. Phương pháp nào sau đây dùng để định lương rủi ro?
 - A. Dùng ma trận Xác suất/Tác động

C. Dùng cây quyết định

B. Sử dụng đánh giá của chuyên gia

D. Theo dõi 10 mục có độ rủi ro hàng đầu

- 11. Phương pháp nào sau đây dùng để định tính rủi ro?
 - A. Dùng ma trận Xác suất/Tác động

C. Dùng cây quyết định

B. Mô phỏng

D. Một phương pháp khác

- 12. Chọn phát biểu SAI vê Đường dẫn tới hạn (đường găng)
 - A. Đường ngăn nhất trên sơ đô mạng
 - B. Đường dài nhất trên sơ đô mạng

- C. Có thể có nhiều đường dẫn tới hạn tại một thời điểm
- D. Đường tới han có thể thay đổi sau khi điệu chỉnh thời gian thực hiện dự án
- 13. Việc lựa chọn công nghệ của dự án phải chú ý phân tích đặc điểm nào?
 - A. Tính hiện đại

C. Tính kinh tế

B. Tính khả thi

D. <mark>Cả A, B và C đều đúng</mark>

- 14. Phương án nào dưới đây KHÔNG phản ánh nội dung của phân tích tài chính đối với dự án kinh doanh?
 - A. Phân tích tỷ lệ sinh lời của dự án
 - B. Phân tích mức gia tăng thu nhập quốc dân của dự án
 - C. Phân tích dòng tiên của dư án
 - D. Phân tích lợi nhuận hoạt động của dự án
- 15. Mục đích của quản lý chất lượng dự án là gì?
 - A. Đưa ra sản phẩm với chất lượng tốt nhất có thể.
 - B. Đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng phù hợp.
 - C. Đảm bảo dự án đáp ứng được các yêu câu đã cam kết.
 - D. Cả 3 câu trên đều đúng.
- 16. ISO là:
 - A. Một công cụ quản lý thời gian dự án

C. Một công cụ quản lý chi phí dự án

B. Một công cụ quản lý phạm vi dự án

- D. Tổ chức quốc tế vê tiêu chuẩn hoá
- 17. Chọn thứ tự nhu câu đúng theo lý thuyết nhu câu của A. Maslow.
- A. Sinh lý, an toàn, xã hội, tôn trọng, tự thể hiện.
- B. An toàn, sinh lý, xã hội, tự thể hiện, tôn trọng.
- C. Sinh lý, an toàn, xã hội, tự thể hiện, tôn trọng.
- D. An toàn, xã hội, sinh lý, tôn trọng, tự thể hiện.
- 18. Ước lượng thời gian hoàn thành công việc theo PERT, với công việc ước tính trung bình để hoàn thành là 10 ngày, ước tính thời gian lạc quan nhất để hoàn thành là 7, ước tính thời gian bi quan nhất để hoàn thành là 20 ngày.
- A. 15

B. 13

C. 11

D. 17

A2. PHÂN TƯ CHON

Sinh viên đánh dấu bảng trả lời cho Nhóm Tự chọn 1 hoặc Nhóm Tự chọn 2 Nhóm tự chọn 1 (Agile/Scrum)

- 19. Scrum Team bao gôm:
 - A. Product Owner, Development Team, Scrum Master, Stakeholders
 - B. Product Owner, Development Team, Scrum Master
 - C. Product Owner, Development Team, Scrum Master, Project Manager
 - D. Tất cả câu trên đều sai
- 20. Chọn phát biểu SAI đối với Scrum:
 - A. Development Team tự quyết định những bước cân thực hiện để đạt được mục tiêu trong mối Sprint
 - B. Development Team cùng nhau tham gia các buổi họp để ước lượng thời gian thực hiện công việc
 - C. Một người có thể là thành viên của nhiêu Development Team tại cùng một thời điểm
 - D. Development Team có thể thay đổi nhân sự trong suốt quá trình thực hiện dự án
- 21. Chọn phát biểu đúng đối với Product Owner (PO):
 - A. Product Owner quyết định chấp nhận hoặc không chấp nhận sản phẩm.
 - B. Product Owner không được tham gia vào các cuộc họp của Development Team
 - C. Product Owner không phải là người truyên đat yêu câu của khách hàng



- D. Product Owner không được thay đổi Product Backlog
- 22. Trong Scrum, muc đích của Review meeting là:
 - A. Lên kế hoạch cho một Sprint mới
 - B. Trình bày kết quả của Sprint hiện tại với khách hàng
 - C. Các thành viên nêu yêu câu được giúp đố (nếu cân)
 - D. Mọi câu trên đều đúng
- 23. Trong Scrum, Sprint bao gôm các meeting sau:
 - A. Planning Meeting, Daily Meeting, Retrospective Meeting
 - B. Planning Meeting, Daily Meeting, Review Meeting
 - C. Daily Meeting, Review Meeting, Retrospective Meeting
 - D. Planning Meeting, Daily Meeting, Review Meeting, Retrospective Meeting
- 24. Trong Scrum, mục đích của Retrospective meeting là:
 - A. Lên kế hoạch cho một Sprint mới
 - B. Trình bày kết quả của Sprint hiện tại với khách hàng
 - C. Các thành viên nêu yêu câu được giúp đỡ (nếu cân)
 - D. Mọi câu trên đều sai

Nhóm tự chọn 2

- 19. Phân tích Pareto được dùng trong công việc nào sau đây:
 - A. Kiểm soát rủi ro

C. Kiểm soát chi phí

B. Kiểm soát chất lương

D. Kiểm soát lịch biểu

- 25. "Scope creep" là từ dùng để chỉ:
 - A. Vượt ngân sách

C. Dự án thất bại

B. Trể tiến đô

D. Phạm vi phình ra

- 26. Xác định địa bàn triển khai dự án là một phân quan trọng của nội dung:
 - A. Hiệu quả kinh tế xã hội của dự án

C. Phương án tài chính của dự án

B. Công nghệ và kỹ thuật của dư án

D. Thị trường sản phẩm của dự án

- 27. Đối với một dự án:
 - A. Không thể xác định trước được thời điểm bắt đâu, thời điểm kết thúc của dự án
 - B. Thời điểm bặt đâu, thời điểm kết thúc luôn được xác định trước.
 - C. Cả hai câu A, B đều đúng
 - D. Cả hai câu A, B đều sai
- 28. Nếu PV=5,000, AC=5,500 và EV=4,500 thì CPI là bao nhiêu:

A. 82

B. -1.000

C. 500

D. 1.2

- 29. Nhận định nào sau đây KHÔNG đúng với dự án kinh doanh:
 - A. Dư án có một sản phẩm được xác định một cách rõ ràng, mục tiêu cụ thể
 - B. Dư án là một chính sách kinh doanh
 - C. Dự án là 1 tổng thể các chính sách, các hoạt động và các chi phí liên quan với nhau được hoạch định nhằm đạt mục tiêu nhất định trong 1 thời gian ấn định.
 - D. Dự án luôn có thời điểm bặt đâu và kết thúc cụ thể

B. TỰ LUẬN (4.0 điểm)

Bài 1 (1.5 điểm)

Dự án làm một con đường bờ bao dài 400m chống ngập. Theo kế hoạch mối ngày phải đắp xong 100m bờ bao với chi phí là 1000\$. Lịch trình được sắp xếp tuần tự mối ngày đều làm việc để hoàn tất sau 4 ngày. Sau ngày thứ 3, tình trang của dư án như sau:

Công việc	Thời gian thực hiện	Chi phí	Chi phí thực tế	Mức độ hoàn thành
100m đầu tiên	Ngày 1	1000\$	1000\$	100%
Mét thứ 100-200	Ngày 2	1000\$	1200\$	100%
Mét thứ 200-300	Ngày 3	1000\$	600\$	50%
Mét thứ 300-400	Ngày 4	1000\$	0\$	Chưa bặt đâu

Hãy tính các giá trị dùng trong EVM (PV, EV, CV, SV, EAC, ETC) và giải thích tình trạng của dự án dựa trên kết quả tính được.

Bài 2 (2.5 điểm)

Cho dự án gôm các công việc phải thực hiện theo kế hoạch được biểu diễn bởi bảng dưới đây:

Công việc	Công việc tr ướ c	Thời gian (tuân)	Có thể rút ngăn (tuân)	Chi phí bổ sung để rút ngăn (triệu/tuân)
A	-	2	1	8
В	-	1	0	-
С	В	18	5	7
D	А, С	8	1	10
E	A	9	2	10
F	D, E	7	1	9
G	C, F	4	1	11
Н	В	8	2	8
I	<i>G, H</i>	2	1	18

- a) Hãy vẽ sơ đô PERT theo AON.
- b) Liệt kê mọi đường tới hạn (đường gặng), thời gian thực hiện dự án theo đường gặng.
- c) Xác định thời gian sớm nhất, thời gian trễ nhất để bắt đầu từng công việc.
- d) Nếu rút ngăn dự án 8 tuân, cho biết kế hoạch rút ngăn với chi phí tối thiểu. Giải thích lựa chọn của bạn (nếu cân).

Hết
PHÂN BÀI LÀM TỰ LUẬN

